

ĐẠI HỌC THÁI NGUYÊN
TRƯỜNG ĐẠI HỌC CÔNG NGHỆ
THÔNG TIN VÀ TRUYỀN THÔNG

Số: 28/BC-DHCNTT&TT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Thái Nguyên, ngày 31 tháng 8 năm 2020

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN
KẾ HOẠCH CẢI THIỆN CHẤT LƯỢNG CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
SAU ĐÁNH GIÁ SINH VIÊN TỐT NGHIỆP THEO CHUẨN ĐẦU RA - NĂM 2019**

TT	Nội dung tồn tại	Nội dung công việc triển khai	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
I. Chương trình đào tạo ngành Kỹ thuật y sinh - chuyên ngành Điện tử y tế (Khoa Công nghệ Điện tử và Truyền thông)					
1	Sinh viên chưa nắm được thông tin về hãng các thiết bị, chưa nắm được nhiều thông tin liên quan tới ngành, kiến thức xã hội chưa nhiều.	- Các giảng viên giảng dạy các môn về thiết bị y tế cần chú ý nội dung thảo luận liên quan đến các hãng. - Tăng cường phổ biến thông tin về ngành thông qua tuần sinh hoạt cộng dân, các buổi sinh hoạt lớp, thông qua các hoạt động NCKH trong sinh viên.	Các công ty kinh doanh thiết bị y tế tại Hà Nội.	Tháng 6/2020	Đã bổ sung thông tin về hãng trong nội dung thảo luận các môn về thiết bị y tế
2	Kỹ năng thực tế về máy còn hạn chế.	Bổ sung môn Thực hành xưởng (2tc), rút môn Cấu trúc dữ liệu và thuật toán ra khỏi chương trình đào tạo K16.	Các công ty kinh doanh thiết bị y tế tại Hà Nội, các bệnh viện, phòng khám trong vùng.	Tháng 6/2020	Đã thực hiện trong CTĐT K16 (môn thực hành xưởng đã đổi tên thành môn Nhập môn điện tử)
3	Bổ sung học phần phù hợp cho sinh viên chọn nghề sale, hồ sơ thầu thiết bị y tế	Đảo vị trí môn Kinh doanh thiết bị y tế cho môn Quản lý trang thiết bị y tế và tăng số tín chỉ lên 3 đối với chương trình đào tạo K16.		Tháng 6/2020	Đã thực hiện trong CTĐT K16

TT	Nội dung tồn tại	Nội dung công việc triển khai	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
4	Kiến thức chuyên ngành một số học phần bị chồng chéo, cần rà soát.	Rà soát đề cương các môn học quá đố loại bỏ những nội dung chồng chéo đối với chương trình đào tạo K16.		Tháng 6/2020	Đã thực hiện trong CTĐT K16
5	Tỷ lệ các đồ án làm về thiết bị y tế chiếm nhiều.	Điều chỉnh cơ cấu đề tài đồ án tốt nghiệp.		Tháng 3/2020	Cơ cấu đề tài tốt nghiệp của ngành KTYS K14 đã thay đổi rõ rệt, tỷ lệ cân đối giữa đồ án nghiên cứu thiết bị (chiếm 50%) và đồ án thiết kế thiết bị (chiếm 50%)

II. Chương trình đào tạo ngành Công nghệ Kỹ thuật điện, điện tử - chuyên ngành Kỹ thuật điện, điện tử (Khoa Công nghệ Tự động hóa)

1	Kiến thức chuyên ngành cung cấp cho sinh viên quá rộng nên chưa có định hướng chuyên sâu	<ul style="list-style-type: none"> - Trao đổi, tìm hiểu nhu cầu đào tạo và các yêu cầu ngành nghề trên thực tế với các doanh nghiệp, tổ chức để đảm bảo sinh viên ra trường có kỹ năng nghề nghiệp, kiến thức chuyên ngành đáp ứng yêu cầu tuyển dụng. - Chương trình đào tạo, phương thức đào tạo, phương pháp giảng dạy, nội dung giảng dạy... sẽ được định hướng theo năng lực người học nhằm nâng cao kỹ năng nghề nghiệp cho sinh viên. - Trong quá trình học, giúp người học nhận rõ tiềm năng bản thân để chọn chuyên ngành phù hợp. - Trong quá trình giảng dạy, giảng viên 	Các công ty, doanh nghiệp	Năm học 2019 - 2020	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa thực hiện phân chuyên ngành cho sinh viên K15, K16 theo năng lực và nguyện vọng của sinh viên, cụ thể: + K15: CN KT điện, Điện tử (19 SV); CN Điện - Điện tử ô tô (12 SV) + K16: CN KT điện, Điện tử (20 SV); CN Điện - Điện tử ô tô (12 SV) - Khoa đã xây dựng đề cương 06 học phần chuyên sâu cho CTĐT Ngành CN KT điện, Điện tử.
---	--	---	---------------------------	---------------------	---

TT	Nội dung tồn tại	Nội dung công việc triển khai	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		cần được tham gia vào các khóa đào tạo nâng cao năng lực và đi thực tế tại các công ty, doanh nghiệp để có định hướng giảng dạy theo nhu cầu xã hội.			<ul style="list-style-type: none"> - Khoa đã thực hiện các buổi seminar để giảng viên trao đổi chuyên môn và nâng cao năng lực thực hành thực tế.
2	Kiến thức thực hành, thực tế còn yếu	<ul style="list-style-type: none"> - Tăng thời lượng thực hành các môn học, việc giao đề tài thực tập chuyên ngành, đồ án tốt nghiệp... gắn với các hệ thống trên phòng thực hành để giúp sinh viên tạo lập kỹ năng thực hành trong quá trình học. - Giảng viên có thể yêu cầu sinh viên (hay sinh viên tự nguyện) tham gia thực hành ngoài giờ lên lớp bằng việc phân công sinh viên luân phiên trực trên phòng thực hành và làm các bài tập dài, bài tập nhóm. - Đưa sinh viên đi học tập, tiếp xúc với môi trường thực tế tại các công ty, doanh nghiệp (Sinh viên được tham gia giải quyết các tình huống công việc, các dự án thực tế của doanh nghiệp....) giúp sinh viên rèn luyện, tăng cường hơn nữa kỹ năng, kiến thức thực tế và tạo cơ hội cho sinh 	Các công ty, doanh nghiệp	Năm học 2019 - 2020	<ul style="list-style-type: none"> - Khoa đã giao các đề tài thực tập chuyên ngành, đề tài tốt nghiệp cho SV ĐHCQ K14, trong đó chuyên ngành KTD, ĐT có 33 đề tài. Hầu hết các đề tài có sản phẩm phần cứng hoạt động tốt, có tính ứng dụng thực tế, phù hợp với chuyên ngành đào tạo. Nhiều đề tài gắn với các hệ thống trên phòng thực hành của Khoa nên phần lớn thời gian làm đồ án tốt nghiệp sinh viên đã lên trên phòng thực hành cùng với giảng viên hướng dẫn thực hiện. - Sinh viên trong Khoa tích cực tham gia nghiên cứu khoa học (17 đề tài sinh viên thực hiện trong năm 2019-2020 đảm bảo

TT	Nội dung tồn tại	Nội dung công việc triển khai	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		<p>viên làm quen, tạo mối quan hệ đối với nhà tuyển dụng sau khi ra trường.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Kết hợp với doanh nghiệp trong công tác nghiên cứu khoa học, tạo điều kiện cho giảng viên và sinh viên thực hiện các đề tài, dự án nghiên cứu KH. - Bổ sung thêm các mô hình mô phỏng khác nhau trên phòng thí nghiệm, tạo điều kiện cho sinh viên học tập và nghiên cứu các tình huống thực tế, tăng kiến thức và kỹ năng xử lý tình huống thực tiễn. 			<ul style="list-style-type: none"> tiến độ), sinh viên tham gia cuộc thi Robocon TNUT mở rộng đạt giải tư và giải phong cách. - Trong đợt thực tập tốt nghiệp của các lớp ĐHCQ K14, Khoa Công nghệ Tự động hóa đã liên hệ với 21 cơ sở thực tập trong và ngoài nước để đưa sinh viên đến thực tập. Các cơ sở thực tập phù hợp với 04 chuyên ngành đào tạo của Khoa. - Giảng viên trong Khoa thực hiện 01 nhiệm vụ KH&CN cơ sở đã được nghiệm thu, sản phẩm là 16 modul thực hành cho Phòng thực hành của Khoa.
3	Khả năng tổng hợp của sinh viên còn hạn chế	<ul style="list-style-type: none"> - Trong quá trình giảng dạy cần nêu rõ vai trò của mỗi môn học; mối liên hệ giữa chúng và các môn học khác. - Ngoài kiến thức chuyên ngành, giảng viên cần đưa thêm các kiến thức của các lĩnh vực liên quan để sinh viên có khả năng tổng hợp nhiều kiến thức. - Hướng dẫn sinh viên học cách tổng 		Năm học 2019 - 2020	<ul style="list-style-type: none"> - Giảng viên giới thiệu đầy đủ thông tin, tài liệu học tập của mỗi môn học cho sinh viên trước khi bắt đầu giảng dạy. - Trong quá trình giảng dạy giảng viên trong Khoa thường xuyên cập nhập

TT	Nội dung tồn tại	Nội dung công việc triển khai	Đơn vị phối hợp thực hiện	Thời gian hoàn thành	Kết quả
		hợp vấn đề, điều đó đòi hỏi phát triển những khả năng tổng hợp, cấu trúc cách giải quyết vấn đề, sắp xếp những thông tin về một đề tài.			các kiến thức mới cho sinh viên. - Trong quá trình sinh viên làm báo cáo thực tập chuyên ngành, đồ án môn học, thực tập tốt nghiệp hay đồ án tốt nghiệp đều được giảng viên hướng dẫn cách tổng hợp kiến thức, trình bày vấn đề.

Noi nhận:

- Ban KT&ĐBCLGD-ĐHTN;
- Ban Giám hiệu;
- Khoa CNDT&TT, khoa CNTDH;
- Lưu: VT, KT&ĐBCLGD.



TL.HIỆU TRƯỞNG
KT.TRƯỞNG PHÒNG KHẢO THÍ & ĐBCLGD
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG
ThS. Phùng Thế Huân